

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2021 – 2022

Căn cứ Hướng dẫn số 427/HD-PGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Ninh Kiều về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2021-2022;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-HĐT ngày 06 tháng 01 năm 2021 của chủ tịch Hội đồng trường về việc ban hành Nghị quyết chiến lược phát triển trường Cao đẳng Cần Thơ giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 của trường Cao đẳng Cần Thơ;

Căn cứ kế hoạch số 23/KH-MNTH ngày 25 tháng 3 năm 2021 phương hướng chiến lược phát triển trường Mầm non Thực Hành giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030;

Trường Mầm non Thực Hành xây dựng phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển Nhà trường năm học 2021 – 2022 như sau.

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Tổng số nhóm, lớp/trẻ:

- Tổng số nhóm/lớp: 9 lớp. Nhà trẻ :01; MG: 08
- Tổng số trẻ: 268 trẻ

2. Nhân sự:

- Tổng số CB-GV-NV: 33. Nữ: 31.

Trong đó:

- + BGH: 03. Nữ 03. Thạc sĩ : 01; Đại học SPMN: 02
- + Giáo viên: 19. Nữ: 19. Đạt chuẩn: 17/19. (Đang học ĐHMN 02)
- + NV: 11. Nữ: 08. (Kế toán: 01; TQ+VT: 1; Y tế: 01; BV: 02; Tạp vụ: 02, CD: 04).
- + Trình độ chính trị: Trường có 13 đảng viên: 12 chính thức (Trung cấp: 03 – Sơ cấp: 10, đang học ao cấp 01)

3. Cơ sở vật chất:

- Trường có tổng số 21 phòng, trong đó 09 phòng học, 01 phòng thể chất, 01 phòng nghệ thuật, 01 phòng họp, 01 phòng HCQT, 01 phòng y tế, 01 phòng HT, 02 phòng PHT, 01 phòng học Montessori, 01 phòng bảo vệ, 01 nhà bếp, 01 phòng kho .

- Phòng học dành cho lớp 5 tuổi: 3 phòng/3 lớp, đảm bảo diện tích, ánh sáng cho trẻ học 2 buổi/ngày.

*** Thuận lợi**

Được sự chỉ đạo sâu sát của trường Cao đẳng Cần Thơ, phòng Giáo dục và Đào tạo quận Ninh Kiều, của chính quyền địa phương và sự cộng tác nhiệt tình của các bậc cha mẹ trẻ em.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên trẻ, nhiệt tình trong công tác, khá ổn định, trường đã có nề nếp nuôi dạy tốt, tạo được lòng tin trong cha mẹ trẻ em.

* **Khó khăn**

Sân trường nhỏ, chưa có cây xanh che bóng mát

Một số phòng lớp bị thấm dột, nền các dãy lớp tầng trệt bị lún do xây dựng đã lâu nhưng mới đưa vào sử dụng từ đầu tháng 8/2020.

Tình hình dịch Covid -19 diễn biến phức tạp nên việc huy động trẻ trở lại trường học sau tuyển sinh gặp không ít khó khăn do cha mẹ trẻ còn ngại dịch bệnh

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án Phát triển GDMN giai đoạn 2018-2025; Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025. Xây dựng kế hoạch thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành theo Luật Giáo dục năm 2019. Duy trì ổn định tỷ lệ trẻ tới trường, tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi, giữ vững tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo 5 tuổi. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, đẩy mạnh tự chủ gắn với thực hiện dân chủ trong hoạt động của các cơ sở GDMN. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, đổi mới hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn về thể chất, tinh thần cho trẻ và tiếp tục thực hiện có hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên

- 100% CB.GV tham gia học tập các lớp bồi dưỡng chính trị
- 29/33 CB.GV hoàn thành lớp tập huấn An ninh Quốc phòng.
- 100% CBQL và GV tham gia học tập bồi dưỡng thường xuyên.
- 100% GV có khả năng lập kế hoạch GD thiết kế môi trường theo độ tuổi mình phụ trách, biết tổ chức các hoạt động GD theo hướng “Lấy trẻ làm trung tâm” và có khả năng UDCNTT.

- Trên 85% giáo viên được xếp loại đạt trở lên theo chuẩn nghề nghiệp GVMN.

- 100% CB-GV- NV được hưởng đúng, đủ các chế độ chính sách hiện hành theo quy định.

- Tỷ lệ giáo viên giỏi cấp trường 16/19(bảo lưu) giáo viên đạt tỷ lệ 80% GV dự thi GVMN dạy giỏi, 03 GV dạy giỏi cấp quận (bảo lưu)

- 26/33 Cán bộ, giáo viên, nhân viên biên chế sử dụng thành thạo máy tính, nhận, gửi, lưu trữ thư điện tử khoa học, hiệu quả.

- 100% giáo viên thực hiện ứng dụng CNTT vào việc tổ chức các hoạt động dạy trẻ.

- Năm học 2021-2022 còn 02 GV tham gia học nâng chuẩn ĐHMN và 1 CBQL học cao cấp chính trị

- Phát triển 01 Đảng viên mới; Chi bộ đạt “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”. Tạo nguồn 01 quần chúng để kết nạp vào Đảng.

2.2 Thi đua

- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ. 100% ĐV mức 2 trở lên. Hàng năm có từ 01 đến 02 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Chính quyền: Tập thể lao động Xuất sắc. Danh hiệu thi đua: Chiến sĩ thi đua cơ sở 15%, Lao động tiên tiến 100%;

- Công đoàn và Chi đoàn: Vững mạnh.
- Nhà trường thực hiện các yêu cầu bảng kiểm và đánh giá trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích.
- Trường được công nhận “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích” “Trường đạt chuẩn an ninh trật tự” được công nhận “Đơn vị văn hóa” vào cuối năm học.

2.3 Công tác kiểm định chất lượng

- Tổ chức thực hiện tự đánh giá 100% các tiêu chí theo yêu cầu.
- Đánh giá đảm bảo trung thực, đầy đủ và chính xác mặt mạnh, mặt hạn chế và kế hoạch cải tiến chất lượng phù hợp với tình hình nhà trường
- Đảm bảo thực hiện, hoàn thành báo cáo tự đánh giá và gửi văn bản báo cáo về Phòng Giáo dục theo thời gian quy định.

2.4. Học sinh.

*** Quy mô lớp - học sinh:**

+ Số lớp: 09, số học sinh: 268 trẻ

*** Chất lượng học tập.**

- 100% số lớp tổ chức thực hiện nghiêm túc chương trình GDMN sau sửa đổi, bổ sung ban hành kèm theo Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT, vận dụng hiệu quả phương pháp dạy học phát huy tích cực của trẻ trong các hoạt động, chú trọng các hoạt động giáo dục “*lấy trẻ làm trung tâm*”.

- 100 % trẻ mẫu giáo có hiểu biết và phân biệt hành vi đúng – sai trong việc bảo vệ môi trường, có một số kỹ năng sống phù hợp khả năng, độ tuổi.

- 100% trẻ 5 tuổi được đánh giá sự phát triển theo Bộ chuẩn phát triển trẻ

- Kết quả kiến thức, kỹ năng đạt được trên trẻ cuối độ tuổi:

+ Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kỹ năng: MG **95 %**, NT **85 %**.

+ Yêu cầu cần đạt chỉ số theo bộ chuẩn PT trẻ 5 tuổi: **90 %** .

+ Trẻ có nền nếp thói quen tốt trong sinh hoạt đạt **100 %**.

+ Tỷ lệ bé ngoan cuối năm: đạt **90-95%**

- Đánh giá thực chất chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi đúng theo bộ chuẩn đánh giá của Bộ giáo dục và Đào tạo;

- 100% trẻ được tham gia đầy đủ các hoạt động giáo dục hàng ngày.

+ Hàng năm đều có trẻ tham gia thi các hội thi do các cấp phát động và đạt kết quả cao.

*** Công tác huy động trẻ thực hiện phổ cập GDMN**

- Phát triển số trẻ 5 tuổi phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của trường duy trì 03/03 lớp MG 5 tuổi .

- Huy động trẻ nhà trẻ trên địa bàn ra lớp đạt tỷ lệ **42.9%**, mẫu giáo đạt **90.55%**. Trẻ MG 5 tuổi đạt **100 %**

- Huy động số trẻ 5 tuổi (sinh 2016) trong địa bàn ra lớp đạt tỉ lệ 100 % .

- Duy trì sĩ số trẻ 5 tuổi đến cuối năm đạt tỉ lệ 100%.

- Trẻ đi học đều đạt tỉ lệ trên 90% (Không có trẻ 5 tuổi nghỉ quá 45 ngày trong năm học, không có trẻ bỏ học, tuy nhiên tỷ lệ này có thể gia giảm do hiện tại CM trẻ còn ngại cho con đi học do dịch Covid-19).

- Trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt tỷ lệ 100%
- 100% trẻ được tham gia đầy đủ các hoạt động giáo dục hàng ngày.
- Hàng năm đều có trẻ tham gia thi các hội thi do các cấp phát động và đạt kết quả cao.

- Đánh giá thực chất chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi đúng theo bộ chuẩn đánh giá của Bộ giáo dục và Đào tạo;

*** Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng**

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối về mọi mặt cho trẻ, Không có tai nạn gây thương tích, ngộ độc thực phẩm và xảy ra dịch bệnh lây lan cho trẻ tại trường.

- Nhà trường đạt trên 98% các yêu cầu bảng kiểm và đánh giá trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích.

- Trường được công nhận “*Trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích*” vào cuối năm học.

- Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng của trẻ dưới mức 10% và giảm so với đầu năm.

2.5. Cơ sở vật chất.

- 100% các nhóm, lớp đảm bảo đủ thiết bị, đồ dùng đồ chơi trang bị theo danh mục thiết bị đồ chơi tối thiểu phục vụ hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

- 100% nhóm, lớp có bổ sung đồ chơi tự tạo cho trẻ hoạt động

- Nâng cấp, sửa chữa cơ sở vật chất đảm bảo các yêu cầu trường học xanh, sạch, đẹp và an toàn.

- 100% các nhóm lớp được trang bị bổ sung đồ dùng ăn uống, đồ dùng vệ sinh cá nhân, đồ dùng chế biến cho nhà bếp .

- Phát huy hiệu quả trang thiết bị được cấp, nhân rộng việc sử dụng hợp lý các phần mềm Nutrikids, Kismart, Happykid...

- Sử dụng hiệu quả kinh phí khấu hao từ dịch vụ bán trú để sửa chữa nhỏ CSVC, mua sắm thiết bị.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Làm tốt công tác giáo dục về tư tưởng, nhận thức cho đội ngũ nhằm nâng cao chất lượng làm việc và hướng tới xây dựng chất lượng “mũi nhọn”.

*** Nhiệm vụ.**

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

Thực hiện các chính sách đối với giáo viên mầm non theo Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ và các chế độ, chính sách khác đối với cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. Tiến hành rà soát, đánh giá hệ thống chính sách, chế độ làm việc của giáo viên mầm non, đề xuất chế độ chính sách phù hợp nhằm phát triển đội ngũ.

*** Giải pháp.**

Có giải pháp bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ GD&ĐT và Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở GDMN công lập.

Triển khai và quán triệt trong CB.GV.NV về các văn bản pháp quy đề đội ngũ có ý thức làm việc theo đúng pháp luật. Tiếp tục triển khai kế hoạch thực hiện các cuộc vận động lớn của ngành.

Rà soát các tiêu chuẩn theo yêu cầu chức danh nghề nghiệp của từng đối tượng cụ thể. Tạo điều kiện cho CBQL-GV-NV hoàn thiện các yêu cầu và tham gia các lớp học nâng chuẩn.

*** Người phụ trách:** Ban lãnh đạo.

2. Đẩy mạnh UDCNTT trong dạy học, sử dụng hộp thư điện tử cá nhân, truy cập các trang Website để phục vụ cho công tác giáo dục.

*** Nhiệm vụ:**

Nâng cao năng lực ứng dụng CNTT trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ. CB.GV.NV văn phòng tự học tự rèn về tin học, nâng kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, khuyến khích tham gia các lớp tin học (chứng chỉ B), ngoại ngữ. (Trình độ B)

Kết nối mạng internet để thực hiện hiệu quả công tác quản lý, cập nhật thông tin dữ liệu đầy đủ, kịp thời.

Tăng cường công tác cải cách hành chính quản lý tài chính thông qua thanh toán dịch vụ công, hóa đơn điện tử nhằm giảm tải công tác quản lý tài chính, tài sản cho bộ phận kế toán.

Tổ chức tập huấn ứng dụng CNTT cho đội ngũ CBQL và giáo viên, sử dụng hiệu quả các phần mềm trong công tác quản lý như phần mềm tài chính, tài sản, phần mềm quản lý CC-VC, phần mềm cơ sở dữ liệu, phần mềm phổ cập...

*** Giải pháp:**

Thực hiện Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao giáo dục”. Đẩy mạnh cải cách hành chính, triển khai rà soát, hoàn thiện cập nhật dữ liệu phần mềm cơ sở dữ liệu ngành để phục vụ cho công tác quản lý. Tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách chuyên môn đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, tránh hình thức, gây áp lực cho GVMN. Bổ sung tài liệu qua trang E-learning GDMN của Bộ GD&ĐT để CBQL, GV thuận lợi trong tiếp cận với tài liệu.

*** Người phụ trách:** Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn, kế toán.

3. Thực hiện đổi mới công tác quản lý, tăng cường công tác kiểm tra và tự kiểm tra để khắc phục những tồn tại yếu kém khi thực hiện Kế hoạch.

*** Nhiệm vụ**

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình; Công tác quản trị Nhà trường, xây dựng các mô hình điểm về quản trị nhà trường, đổi mới công tác sinh hoạt chuyên môn, giảm thiểu hồ sơ sổ sách. Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về tổ chức và hoạt động của Nhà trường theo Điều lệ trường mầm non, các quy định về quản lý tài chính. Tăng cường thực hiện dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động của đơn vị, bảo đảm phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và thực hiện công khai theo qui định.

*** Giải pháp**

Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ. Triển khai rà soát, hoàn thiện cập nhật dữ liệu phần mềm cơ sở dữ liệu ngành. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách chuyên môn đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, tránh hình thức gây áp lực cho GV.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với việc thực hiện các quy định đối với cá nhân và tổ chức nhà trường, đặc biệt là hoạt động các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập.

- Thực hiện nghiêm túc công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Thông tư ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

*** Người phụ trách:** Hiệu trưởng, Hội đồng trường, Hội đồng thi đua.

4. Thực hiện có hiệu quả các phong trào, các cuộc vận động, làm tốt công tác tuyên truyền vận động trẻ đi học chuyên cần.

*** Nhiệm vụ**

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ, cộng đồng và tuyên truyền về GDMN bằng nhiều hình thức thiết thực và hiệu quả để đáp ứng nhu cầu PCGDMNTENT và phát triển GDMN của địa phương.

Sử dụng nhiều hình thức để tuyên truyền: phát thanh buổi sáng, góc tuyên truyền, lễ hội, mời chuyên gia đến trực tiếp nói chuyện với cha mẹ trẻ, qua hội thi. Tiếp tục cải tiến hình thức các góc tuyên truyền để thu hút cha mẹ trẻ quan tâm theo dõi, đem lại hiệu quả thiết thực trong công tác tuyên truyền .

Nâng cao chất lượng các góc tuyên truyền tại nhóm, lớp, đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phù hợp với nhận thức của các bậc cha mẹ, phù hợp với tình hình trường, lớp thay đổi.

Chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả các phong trào và các cuộc vận động. Đặc biệt là cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Thực hiện tốt phương châm “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui”.

*** Giải pháp:**

Ban lãnh đạo nhà trường làm tốt công tác nêu gương các cá nhân điển hình trong các buổi chào cờ đầu tuần và trong các buổi Hội nghị, tổng kết, sơ kết; Đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới công tác soạn bài, xây dựng kế hoạch, tránh máy móc, sao chép, ... để GV có thời gian đầu tư cho mục tiêu bài dạy nhằm “chăm sóc” trẻ tốt hơn; Đổi mới hình thức hội họp, đổi mới hình thức thảo luận với CMHS của các lớp, tạo sự gần gũi giữa người làm công tác GD và phụ huynh của mình để có sự thống nhất cách chăm sóc và giáo dục trẻ, duy trì tốt sĩ số trẻ.

*** Người phụ trách:** Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Giáo viên.

5. Thực hiện có hiệu quả An toàn VSTP, đảm bảo vệ sinh môi trường, làm tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ

*** Nhiệm vụ:**

Chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả đảm bảo dinh dưỡng, V An toàn VSTP, đảm bảo vệ sinh môi trường cho trẻ. Đội ngũ nhân viên cấp dưỡng phải được tập huấn kiến thức VSATTP...Hợp đồng thực phẩm đảm bảo chất lượng, số lượng có nguồn gốc rõ ràng, giá cả hợp lý và đầy đủ thủ tục pháp lý.

*** Giải pháp:**

Ban lãnh đạo và đội ngũ cấp dưỡng phải được tập huấn kiến thức vệ sinh ATTP. Phân công Phó hiệu trưởng phụ trách bán trú ký kết Hợp đồng thực phẩm đảm bảo chất lượng, giá cả và đầy đủ thủ tục,...Thực hiện tính khẩu phần dinh dưỡng cho trẻ trên phần mềm dinh dưỡng. Thành lập ban kiểm tra Vệ sinh ATTP và vệ sinh môi trường.

*** Người phụ trách:** Toàn thể nhà trường.

6. Đổi mới công tác giáo dục lễ giáo, tăng cường rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ cho trẻ.

*** Nhiệm vụ:**

Tiếp tục rà soát các tiêu chí đánh giá theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT, để điều chỉnh bổ sung hoàn thiện vào năm học mới.

Căn cứ lộ trình thực hiện Nhà trường tiếp tục căn cứ các tiêu chuẩn tiến hành soát, bổ sung các điều kiện thực hiện, trao đổi, học tập các trường bạn rút kinh nghiệm và tham mưu các cấp lãnh đạo hỗ trợ nguồn lực, tài lực thực hiện mô hình “Xây dựng trường điển hình đổi mới” nhằm đáp ứng yêu cầu chung của GDMN.

*** Giải pháp:**

Tiếp tục triển khai chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” và nhân rộng mô hình điểm cho các trường mầm non trên địa bàn.

Chú trọng đổi mới tổ chức môi trường giáo dục nhằm tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm và sáng tạo theo phương châm “học bằng chơi, chơi mà học” phù hợp với lứa tuổi. Tăng cường xây dựng môi trường giao tiếp, môi trường chữ viết, tạo điều kiện để trẻ phát triển ngôn ngữ ở mọi nơi, mọi lúc, phát triển kỹ năng giao tiếp cho trẻ, đặc biệt là khả năng tự tin, sử dụng ngôn ngữ mạch lạc, biểu cảm. Chú trọng thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng thực hành nhằm tạo cơ hội cho trẻ được thực hành với các hoạt động trải nghiệm. Tổ chức cho trẻ thực hành các hoạt động theo hướng trải nghiệm

Tổ chức cho các đơn vị về học tập, trao đổi kinh nghiệm tại các trường làm điểm chuyên đề và học tập kinh nghiệm của các trường mầm non, mẫu giáo trên địa bàn thành phố và ngoài thành phố.

*** Người phụ trách:** Ban Lãnh đạo nhà trường, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Ban đại diện CMHS, giáo viên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN, THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ

1. Phổ biến phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường

- Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường và được công khai trong bảng công khai và trên website của nhà trường.

- Báo cáo với lãnh đạo Trường Cao Đẳng Cần Thơ, Phòng GD&ĐT, cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể trên địa bàn phường Hưng Lợi.

2. Tổ chức thực hiện

Ban chỉ đạo thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai phương hướng chiến lược.

3. Đối với Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường vào cuối năm học.

4. Đối với Phó hiệu trưởng

Giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai công việc cụ thể, đồng thời kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường, đề xuất những giải pháp để thực hiện năm học 2021-2022 là tiền đề xây dựng kế hoạch giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030.

5. Đối với các Tổ trưởng (tổ văn phòng và tổ chuyên môn)

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường đạt các chỉ tiêu đã đề ra.

6. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Đội ngũ CB.GV.NV căn cứ và phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện phương hướng chiến lược theo từng học kỳ.

Đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường đạt các chỉ tiêu đã đề ra.

7. Đối với các tổ chức, Đoàn thể trong nhà trường

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của từng tổ chức đoàn thể trong nhà trường xây dựng phương hướng chiến lược chương trình hành động sát với yêu cầu nhiệm vụ đặt ra trong chiến lược này.

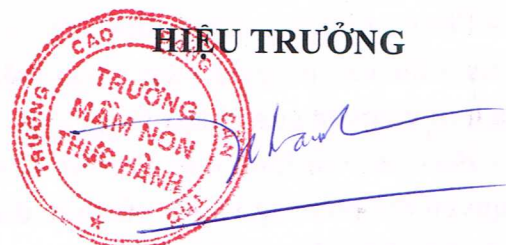
V. KẾT LUẬN - KIẾN NGHỊ.

Căn cứ vào Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường năm học 2021-2022 với những nội dung và biện pháp thực hiện cụ thể. Các bộ phận liên quan vận dụng các chỉ tiêu, các giải pháp thực hiện phù hợp với nhiệm vụ công tác của bản thân.

Trên đây là Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường năm học 2021 – 2022 của Trường Mầm non Thực Hành. Trong quá trình triển khai thực hiện, Ban chỉ đạo theo dõi kiểm tra đôn đốc thực hiện các chỉ tiêu, biện pháp xây dựng phát triển nhà trường theo lộ trình. Tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm thực hiện, trên cơ sở đó rút ra bài học kinh nghiệm xây dựng cho giai đoạn 2021-2025./.

Nơi nhận:

- Trường CĐCT (để B/c);
- Phòng GD&ĐT (để B/c);
- UBND P. Hưng Lợi (để B/c);
- BCĐ PHCL XD,PT nhà trường; (để th/h)
- Lưu VT./.



Nguyễn Thị Thùy Trang